

Số: **140/2020/QĐST-DS**

T, ngày 11 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 09/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S;

Địa chỉ: Lầu 8, 266-268 đường N, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1991

Bị đơn: Ông Vũ Xuân T1, sinh năm 1987;

Địa chỉ: 56/5 đường B1, Phường N1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại cổ phần S và ông Vũ Xuân T1 thống nhất số tiền mà ông Vũ Xuân T1 còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền tạm tính đến ngày 03/6/2020 là 10.255.807 đồng (trong đó: Nợ gốc: 4.546.623 đồng, lãi quá hạn: 5.709.184 đồng). Ngoài ra, ông T1 vẫn tiếp tục thanh toán tiền lãi trên số dư nợ gốc từ ngày 04/6/2020 theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng cho đến khi trả dứt nợ, theo mức lãi suất thỏa thuận của hợp đồng thẻ tín dụng.

Án phí Dân sự sơ thẩm là 256.395 đồng do ông Vũ Xuân T1 mạnh phải nộp.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ tòa án số AA/2018/0039576 ngày 11/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. T;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Lan Ngọc